TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÙ YÊN
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 38/2019/HS – ST
Ngày 23/7/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lê Lương Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Xuân Tư

- Ông Hoàng Hải Yến.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2019/TLST – HS, ngày 21 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2019/QĐXXST – HS, ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Đinh Thị T** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/11/1995 tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký HKTT tại bản P, xã Sập X, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; Hiện tạm trú tại bản M, xã Quang H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 11/12. Nghề nghiệp: Buôn bán. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Mường. Tôn giáo: Không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Đinh Văn Đ, sinh năm 1974 và con bà Đinh Thị C, sinh năm 1972. Có chồng là Phạm Ngọc T, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2019 đến ngày 14//4/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 11/4/2019, tổ công tác Công an huyện Phù Yên làm nhiệm vụ tại khu vực khối 14, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, đã phát hiện bắt quả tang Đinh Thị T đang thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Đinh Văn H, sinh năm 1992, trú tại bản U, xã Huy T, huyện Phù Yên và Lường Văn N, sinh năm 1999, trú tại bản Đồng L, xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La

Vật chứng thu giữ:

- Số tiền 5.050.000 đồng, (Năm triệu không trăm năm mươi ngàn đồng), thu giữ của Đinh Thị T.

- 01 (Một) bảng đề, thu giữ của Đinh Thị T.

- 02 (Hai) cáp đề thu giữ của Đinh Văn H và Lường Văn N.

- 01 (Một) bút bi.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, thu giữ của Đinh Thị T.

- 01 (Một) bàn nhựa màu xanh và 02 (Hai) ghế nhựa màu xanh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Đinh Thị T khai nhận hành vi phạm tội như sau: Đinh Thị T bán xổ số lô tô cho Tổng đại lý xổ số tỉnh Sơn La, cH ngày 11/4/2019 T mang bàn, ghế và vé xổ số lô tô ra trước cửa hàng bán quần áo của mình thuộc địa phận khối 14, thị trấn Phù Yên để bán, lợi dụng việc bán vé xổ số lô tô kiến thiết theo quy định thì T còn bán số lô, số đề cho khách có nhu cầu. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 11/4 có anh Đinh Văn H, sinh năm 1992, trú tại bản Úm 1, xã Huy T, huyện Phù Yên và Lường Văn N, sinh năm 1999, trú tại bản Đồng L, xã Huy H, huyện Phù Yên đến hỏi mua số lô, đề với T và T đã đồng ý. Các bên thỏa thuận hình thức đánh bạc và trả thưởng, số lô dựa vào kết quả 02 số cuối cùng của tất cả các giải từ giải đặc biệt đến giải bảy (01 điểm lô khách mua phải trả 24.000đ), nếu khách mua số nào trùng với 02 số hàng chục và hàng đơn vị của một trong tất cả các giải của kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó thì mỗi giải lô trúng thưởng người mua được trả 80.000,đ

(Tám mươi nghìn đồng)/01 điểm lô, nếu trùng nhiều số thì giải thưởng tăng lên số đã trúng thưởng. Còn số đề là lấy kết quả hai số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số miền Bắc trong ngày, nếu trúng thì được thưởng với tỷ lệ 1/70 lần. Tổng số tiền bán số lô, đề thu được trong ngày T không chuyển cho ai mà giữ lại để trả thưởng cho khách nếu khách mua trúng, còn nếu không trúng thì T được hưởng. Đinh Văn H đã đọc cho T các số lô 66 = 100 điểm, 68 = 50 điểm, 86 = 50 điểm, tổng số tiền mà H mua số lô của T là 200 điểm x 24.000,đ = 4.800.000,đ. Lường Văn N mua của T số lô 01 = 10 điểm (10 điểm x 24.000,đ = 240.000,đ) và số đề 01 = 10.000,đ, tổng số tiền N mua số lô, đề của T là 250.000,đ. T đã ghi các số lô, đề vào cáp và đưa cho H và N, sau đó chép lại các số đó vào bảng đề của mình đồng thời nhận tiền của H và N, tổng số tiền mà H và N đưa cho T là 5.050.000,đ, trong khi các bên đang giao nhận cáp đề và tiền thì bị cơ quan công an huyện Phù Yên bắt quả tang cùng tang vật.

Ngày 12/4/2019 cơ quan chức năng tiến hành bóc mở niêm phong chiếc điện thoại thu giữ của T, tại ứng dụng Messenger phát hiện tin nhắn có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề trong các ngày 03, 04, 05, 06, 08 và 11/4/2019.

Ngày 12/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 66, giám định số tiền 5.050.000,đ thu giữ của Đinh Thị T là tiền thật hay tiền giả và Quyết định trưng cầu giám định số 67, để yêu cầu giám định: Khôi phục và trích xuất dữ liệu các ứng dụng hình ảnh, tin nhắn, nhật ký cuộc gọi, Messenger, Zalo có liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề từ ngày 01/4/2019 đến ngày 11/4/2019.

Tại Kết luận giám định số 919, ngày 20/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận: số tiền 5.050.000đ thu giữ của Đinh Thị T là tiền thật.

Tại kết luận giám định số 2211/C09-P6, ngày 06/6/2019 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận: Không xác định được dữ liệu tìm được trong mẫu vật gửi giám định trong khoảng thời gian từ ngày 01/4/2019 đến ngày 11/4/2019 có liên quan đến việc mua bán số lô, số đề hay không.

Tại bản cáo trạng số: 37/CT - VKS - PY, ngày 20 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo Đinh Thị T phạm tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đinh Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị T phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Đinh Thị T từ 20.000.000,đ đến 25.000.000,đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì bên trong có 01 bảng đề, 02 cáp đề; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL023; 01 chiếc bàn nhựa màu xanh và 02 chiếc ghế nhựa màu xanh;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được đựng trong một phong bì của công an huyện Phù Yên dán kín niêm phong và 01 phong bì dán kín bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus kèm theo một sim thuê bao Viettel.

Đối với Đinh Văn H và Lường Văn N đã có hành vi mua số lô với số tiền của mỗi người dưới 5.000.000,đ. Qúa trình điều tra đã làm rõ H, N chưa bị xử phạt hành chính hay bị kết án về tội quy định tại các Điều 321, 322 theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và N là đúng quy định pháp luật.

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Thị T thành khẩn nhận tội và không có ý kiến tranh luận gì với vị đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Ngày 11/4/2019, Đinh Thị T đã thực hiện hành vi bán số lô, số đề trái phép cho Đinh Văn H và Lường Văn N để thu lợi bất chính, với tổng số tiền là 5.050.000đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng).

Xét tại phiên tòa bị cáo giữ N lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ: Lời khai nhận tội của bị cáo; Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 17 giờ 30 phút ngày 11/4/2019 cùng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định số 919, ngày 20/5/2019 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La; Lời khai của Đinh Văn H và Lường Văn N cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Hồng Huyến, công dân khối 14, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, là người đã chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả điều tra.

Từ các căn cứ nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi sử dụng kết quả mở thưởng hàng ngày của sổ xố Miền Bắc, ghi số lô, số đề được thua bằng tiền, nhằm mục đích tư lợi với tổng số tiền 5.050.000,đ của bị cáo Đinh Thị T đã phạm vào tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thực hiện do lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an ninh trật tự xã hội. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội đối với bị cáo.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cân nhắc về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo, bị cáo có điều kiện về kinh tế nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ để giáo dục, răn đe bị cáo, tuy nhiên có xem xét đến hoàn cảnh, tình hình tài sản của bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung - phạt tiền theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hiện nay vợ chồng bị cáo còn đang nuôi hai con con nhỏ, thu nhập của vợ chồng bị cáo đủ nuôi sống gia đình, đang đi thuê nhà để buôn bán, đối với bị cáo đã áp dụng phạt tiền là hình phạt chính, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 5.050.000,đ (Năm triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ của Đinh Thị T, quá trình điều tra xác định nguồn gốc số tiền là do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, điểm b khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám, kính dán điện thoại có nhiều vết nứt, kèm theo một sim thuê bao Viettel thu giữ của Đinh Thị T, xác định là tài sản của bị cáo T, trong quá trình điều tra đã xác định có dấu hiệu bị cáo sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc mua bán số lô, số đề nhưng không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của các đối tượng đã liên lạc với bị cáo nên không có căn cứ để xác định số tiền đánh bạc của bị cáo, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận có sử dụng chiếc điện thoại này vào việc liên lạc với mục đích mua bán số lô, số đề do đó cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với 01 bảng đề, 02 cáp đề, 01 bút bi mực màu xanh đã cũ qua sử dụng, 01 bàn nhựa màu xanh, 02 ghế nhựa màu xanh thu giữ của Đinh Thị T quá trình điều tra xác định là đồ vật các đối tượng sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Đối với Đinh Văn H và Lường Văn N đã có hành vi mua số lô, số đề nhưng cả hai đối tượng trên chưa có tiền án, tiền sự, hành vi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H và N là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; điều 54; khoản 1, 3 Điều 35 của Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố bị cáo Đinh Thị T phạm tội Đánh bạc.

- Xử phạt bị cáo Đinh Thị T 15.000.000,đ (Mười lăm triệu đồng);

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì thư do Công an huyện Phù Yên phát hành mặt trước ghi: "Tang vật vụ Đinh Thị T đánh bạc ngày 11/4/2019; 01 bảng đề; 02 cáp đề; mặt sau có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 hình tròn dấu đỏ của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đóng giáp lai"; 01 bàn nhựa màu xanh, kích thước 60x40x50cm, đã cũ qua sử dụng; 02 ghế nhựa màu xanh, cao 80cm, đã cũ qua sử dụng; 01 bút bi mực màu xanh nhãn hiệu TL 023, đã qua sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Phù Yên phát hành dán kín, bên trong có 01 (Một) chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu xám, có số IMEL 353350070959947, máy cũ đã qua sử dụng, kính dán điện thoại có nhiều vết nứt, kèm một sim thuê bao Viettel. Mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 hình tròn dấu đỏ của Cơ quan CSĐT công an huyện Phù Yên đóng giáp lai. 01 (Một) phong bì thư của Công an huyện Phù Yên phát hành dán kín niêm phong lại, mặt trước ghi: Tiền NHNN Việt Nam 5.050.000,đ (Năm triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) tang vật vụ đánh bạc xảy ra vào ngày 11/4/2019. Mặt sau phong bì có đầy đủ chữ ký thành phần tham gia niêm phong và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đóng giáp lai.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 68/BB-GNVC ngày

24/6/2019 giữa Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La);

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14: Buộc bị cáo Đinh Thị T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Đinh Thị T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 23/7/2019.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên (2);
- Công an huyện Phù Yên;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Phù Yên;
- Bị cáo;
- Lưu HS, AV.

Lê Lương Anh